

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày: 19-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân

Ông Lê Ngọc Hanh

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Đông – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H – Sinh ngày 26/10/1973 tại tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm Văn Ph, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Giúp việc gia đình; trình độ văn hoá: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Lương Th (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch (đã chết); Có chồng là Nguyễn Quốc L – Sinh năm 1966 và 02 con; Anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là thứ 7;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” hiện tại ngoại tại địa phương; “Có mặt”

- *Bị hại:* Lê Thị B – Sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Thống Nh, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. “Có mặt”

- *Những người làm chứng:*

1. Đậu Thị Đ – Sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Thống Nh, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. “Có mặt”

2. Trần Văn T – Sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Giám đốc công ty TNHH vệ sinh công nghiệp Trang Khánh; Nơi cư trú: Xóm A, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. “Có mặt”

3. Nguyễn Thị L – Sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Thống Nh, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. “Vắng mặt”

4. Đinh Thị Ng – Sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Công nhân vệ sinh công nghiệp; Nơi cư trú: Xóm A, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

“Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn vệ sinh công nghiệp Trang Khánh có trụ sở đóng tại T.P Vinh, tỉnh Nghệ An do anh Trần Văn T làm Giám đốc. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/12/2020, bị cáo cùng với Đinh Thị Ng là nhân viên cùng Công ty, được anh Toàn giao nhiệm vụ đến nhà bà Đậu Thị Đ trú tại thôn Thống Nh, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để dọn dẹp nhà cửa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo đi xe máy của gia đình (xe không rõ nhãn hiệu, không có BKS) và chị Ng đi xe máy của mình đến xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân nhưng vì cả hai đều không biết nhà bà Đ nên được chị Nguyễn Thị L trú cùng thôn với bà Đ là người quen biết trước đó dẫn đến nhà bà Đ. Tại đây, bị cáo và chị Đinh Thị Ng tiến hành dọn dẹp nhà cửa cho bà Đậu Thị Đ. Quá trình bị cáo và chị Ng dọn phòng ngủ của chị Lê Thị B (con dâu bà Đ) thì có bê bàn trang điểm của chị B đặt bên cạnh giường ngủ để lau chùi. Sau khi xê dịch bàn trang điểm, chị Ng quay ra lau chùi phần tường nhà còn bị cáo thì lau chùi nền phía dưới bàn trang điểm. Lúc này bị cáo phát hiện dưới nền có một túi da hình bán nguyệt màu nâu nên cầm lên xem thì thấy túi nặng liền nắn thấy bên trong có các hạt, vật hình tròn, biết trong túi có tài sản quý nên bị cáo đã nhanh chóng bỏ vào túi áo của mình, sau đó bị cáo tiếp tục dọn dẹp nhà cửa như bình thường. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi công việc kết thúc, bị cáo và chị Ng đi về nhà. Tại nhà ở của mình, bị cáo mang túi da lấy trộm được ra kiểm tra thì thấy bên trong có 03 dây chuyền vàng, 01 lắc tay vàng và 12 nhẫn tròn vàng rồi bị cáo cho túi da cùng vàng vào túi áo của mình không nói cho ai biết. Trưa ngày 09/12/2020, chị Lê Thị B từ nhà mẹ đẻ ở huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An về nhà bà Đ thì phát hiện bị mất trộm vàng nên làm đơn trình báo Công an xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích hình trụ tròn rỗng nối tiếp với các mắt xích hình tròn, có 01 (một) móc khóa, phần mắt xích nối với móc khóa có khắc chữ “KK 999 TT”

- 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích hình oval dẹt nối tiếp nhau, có 01 (một) móc khóa, trên móc khóa có khắc chữ “HUY KL”

- 01(một) dây chuyền kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, có 01 (một) móc khóa, phần mặt dây chuyền có gắn các viên đá không màu

- 01 (một) lắc tay kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích hình chữ nhật nối với nhau, có 01 móc khóa, phần mặt sau mắt xích nối với móc khóa có khắc chữ số “KL TT2”

- 12 (mười hai) nhẫn kim loại tròn, trơn màu vàng

- 01 (một) túi da màu nâu hình bán nguyệt có xéc khóa bị hỏng.

Hiện số vật chứng trên đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị B.

Tại kết luận giám định số 9010/C09-P4 ngày 25/12/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

- 03 dây chuyền, 01 lắc tay, 12 nhẫn gửi đến giám định đều là vàng (Au).

Tại kết luận định giá tài sản số 01/2021/HĐĐGTS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, kết luận:

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm của bị hại là: 122.941.000đ (một trăm hai mươi hai triệu chín trăm bốn mươi một nghìn đồng).

Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 20/CT-VKSNX, ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 xử phạt bị cáo 30 – 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày tuyên án.

Tại phiên tòa bị cáo, người bị hại đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt 01 người làm chứng trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, phù hợp với kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/12/2020, trong khi dọn vệ sinh trong phòng ngủ của chị Lê Thị B trú tại xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại một túi da bên trong đựng 03 dây chuyền vàng, 01 lắc tay và 12 nhẫn vàng với tổng giá trị tài sản là 122.941.000đ, nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính tư lợi, cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: Thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, hoàn cảnh gia đình khó khăn các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nhất thời phạm tội, nhận thức pháp luật hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết bắt giam bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Nghị quyết 02/2018/HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS.

Bị cáo đang nuôi mẹ già và con nhỏ, chồng ốm đau, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu HĐXX miễn xét.

Liên quan trong vụ án còn có chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu, không có BKS mà bị cáo dùng làm phương tiện sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, xe máy là phương tiện đi làm việc, hiện đã bán cho người thu mua phế liệu không thể xác định được nên HĐXX không xét.

Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án :

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 30 (*Ba mươi*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(*Năm*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Long Xá,
huyện Hưng Nguyên, NA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình